TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 11-5-2020
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng,

Bà Bùi Thúy Mở.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thanh Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 196/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXX-ST ngày 20 tháng 4 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2020/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị V sinh năm 1987; địa nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã L, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Xóm Th, xã Lạc Lương, huyện Y, tỉnh Hòa Bình; vắng mặt (có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt);

- *Bị đơn:* Anh Đào Văn V sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 3 năm 2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Bùi Thị V trình bày:

Về hôn nhân: Chị Bùi Thị V và anh Đào Văn V kết hôn với nhau do tự nguyện, được tổ chức lễ cưới theo phong tục, được Ủy ban nhân dân xã Lưu Kỳ, huyện Thủy Nguyên cấp Giấy đăng kí kết hôn số 18 ngày 28 tháng 8 năm 2017. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu

thuẫn và sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình vợ chồng không hòa hợp. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không có kết quả. Do tình cảm không còn, chị Viện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Vương.

Về con chung: Chị Bùi Thị V và anh Đào Văn V không có.

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị V không yêu cầu giải quyết.

Ông Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị và về việc giải quyết vụ án như sau: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật Tố tụng dân sự; Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và khoản 4 Điều 147, các điều 227 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử cho ly hôn giữa chị Bùi Thị V và anh Đào Văn V; chị Viện phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Chị V đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh V đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị V, anh V.

[2] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị V và anh V là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, các bên không quan tâm chăm sóc nhau. Yêu cầu xin ly hôn của chị Viện đã thỏa mãn những căn cứ cho ly hôn quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình, cần giải quyết cho các bên được ly hôn.

[3] Về con chung: Chị Bùi Thị V và anh Đào Văn V không có.

[4] Về tài sản chung: Chị Viện không yêu cầu giải quyết nên không xét.

[5] Về án phí: Chị Bùi Thị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 97, 147 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Bùi Thị V và anh Đào Văn V.

Về con chung: Chị Bùi Thị V và anh Đào Văn V không có

Về tài sản chung: Chị Viện không yêu cầu giải quyết nên không xét.

Về án phí: Chị Bùi Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng biên lai số 0000685 ngày 05 tháng 3 năm 2020. Chị Bùi Thị V đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Lưu Kỳ, h. Thủy Nguyên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Dũng